TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 150 / 2017/HSST

Ngày 11/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Bùi Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Huy Cự.

2. Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa:Bà Tạ Thị Ngân - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa*:*

Bà Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 139/2017/HSST ngày 05/10/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2017/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 10 năm 2017đốivới các bị cáo:

1/ Thái Hoàng L, sinh năm 1979 tại Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Dốc Lã, xã Y, huyện G, Thành phố H; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Thái Việt H sinh năm 1943 và bà Nguyễn Thị Ph sinh năm 1949; vợ là Vũ Thị H sinh năm 1980 có 03 con, con lớn sinh năm 2006 con bé sinh năm 2015; tiền sự không có; tiền án không có; bị cáo được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Quang H, sinh năm 1979 tại Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Dốc Lã, xã Y, huyện G, Thành phố H; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn

hoá 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Đình H(đã chết) và bà Lại Thị T sinh năm 1947; vợ là Đặng Thị Phương Th sinh năm 1979, có 02 con lớn sinh năm 2006 bé sinh năm 2009; tiền sự không có; tiền án không có; bị cáo được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Công ty giấy T.

Địa chỉ trụ sở: Số 672 đường N, phường Đ, quận L, Thành phố H. Người đại diện theo ủy quyền là chị Nguyễn Thị Tr, chuyên viên Maketing (Văn bản ủy quyền số 1062/UQ-GSĐ ngày 10/11/2017).

2/ Công ty TNHH Một thành viên V

Địa chỉ trụ sở: Cụm Công nghiệp T, xã T, huyện T, tỉnh B. Người đại diện theo ủy quyền là chị Bùi Thị Ng, cán bộ hành chính của Công ty (Văn bản ủy quyền số 2017-01-GUQ/Vina paper ngày 09/11/2017)

3/ Chị Vũ Thị H, sinh năm 1980 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: xã Y, huyện G, Thành phố H

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Thái Hoàng L và Nguyễn Quang H có quan hệ với nhau là bạn bè, L biết giấy vệ sinh các nhãn hiệu E'mos Classic và Water Silk có thương hiệu nên dễ bán và có lợi nhuận cao nên L đã rủ H sản xuất giả giấy vệ sinh của hai hãng trên với mục đích để kiếm lời, H đồng ý. Trước đó L có thuê của ông Nguyễn Văn Th 300m^2 đất để làm nhà xưởng, là người bỏ trang thiết bị máy móc, nguyên liệu và có trách nhiệm bán hàng khi có sản phẩm, còn H là người giúp L về kỹ thuật trong việc sản xuất giấy và là người trực tiếp quản lý xưởng, quản lý công nhân. Sau khi thống nhất thì L và H đã thuê 07 công nhân để sản xuất giấy vệ sinh nhãn hiệu E'mos Classic và Water Silk tại xưởng của L và H mà không có sự liên doanh, liên kết hay được sự đồng ý của chủ sở hữu bản quyền của các sản phẩm nói trên. Khi xưởng đang sản xuất lúc này là 17h30' ngày 31/5/2017 Công an huyện G đã tiến hành kiểm tra hành chính tại xưởng sản xuất giấy của Thái Hoàng L và Nguyễn Quang H tại thôn L, xã Y, huyện G, Thành phố H, phát hiện trong xưởng có 07 công nhân đang làm cùng các sản phẩm giấy vệ sinh nhãn hiệu E'mos Classic và Water Silk đã được đóng gói. Ngày 31/5/2015 Công an huyện G tiến hành khám xét theo thủ tục hành chính nơi sản xuất giấy E'mos Classic và Water Silk của Thái

Hoàng L và tiến hành thu giữ gồm:

- Giấy vệ sinh nhãn hiệu E'mos Classic gồm 12.528 cuộn (loại giấy cuộn có 02 lớp có lõi hình trụ tròn, gồm 12 cuộn được đựng trong bao bì có in nhãn hiệu E'mos Classic). Toàn bộ hàng hóa được đựng trong 58 bao tải (có 1044 túi).

- Giấy vệ sinh nhãn hiệu Water silk gồm 11.232 cuộn (loại giấy cuộn, 02 lớp có lõi, hình trụ tròn, gồm 12 cuộn được đựng trong bao bì có in nhãn hiệu Water silk). Toàn bộ hàng hóa được đựng trong 39 bao tải được đánh số từ 59 đến 97 và được niêm phong theo quy định (có 936 túi).

- Băng dính: 432 cuộn có in chữ Diana được đựng trong 03 bao tải

- Băng dính: 234 cuộn màu đen có in chữ Water silk đựng trong 02 bao tải

- Băng dính: 240 cuộn màu đỏ có in chữ Water silk được đựng trong 2 bao tải

- Túi nilong: 100 kg màu xanh trắng, có in chữ Water silk đựng trong 4 bao tải

- Túi nilong: 43 kg màu xanh trắng, có in chữ E'mos Classic đựng trong 02 bao tải

- Lõi cuộn giấy vệ sinh: 34 chiếc màu nâu, bằng bìa catton, hình trụ trọn dài 175 cm, đường kính 4cm.

- Giấy nguyên liệu: 02 cuộn màu trắng, hình trụ tròn, dài 175cm, đường kính 98 cm, phần lõi có trục kim loại dài 280 cm màu đen.

- Tem phụ: 100 chiếc kích thước 08 x0,6cm in nhãn hiệu Water silk công ty giấy Tissue Sông Đuống.

- Giấy vệ sinh cuộn nhãn hiệu An An: 11.000 cuộn (loại giấy 02 cuộn đóng trong 01 túi, 05 túi trong một dây, 10 dây trong một kiện). Gồm 110 kiện.

- Giấy vệ sinh cuộn nhãn hiệu Osaka Japan: 100 cuộn loại giấy 02 cuộn đóng trong 01 túi, 05 túi trong một dây, 10 dây trong một kiện.

- 01 máy dùng để sản xuất giấy vệ sinh bằng kim loại không nhãn hiệu

- 02 máy cắt cuộn giấy chạy bằng điện không có nhãn hiệu, kích thước mỗi máy 18 x 185 x 47cm.;

- 02 máy ép nilon hàn nhiệt chạy điện nhãn hiệu Tân Thanh đã qua sử dụng kích thước 80 x 44 x 50 cm;

- 02 máy dập in ngày tháng chạy bằng điện đã qua sử dụng kích thước mỗi máy 25 x16 x25 cm

Tại bản kết luận giám định số 3060/C54(P4) ngày 26/6/2017 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: 1044 túi giấy vệ sinh nhãn hiệu Émos Classic (loại giấy tròn hình trụ tròn hai lớp gồm 12 cuộn đựng trong một túi nilon bao in sẵn nhãn hiệu Émos Classic) đựng trong 58 bao tải gửi đến giám định đều là hàng giả; 936 túi giấy vệ sinh nhãn hiệu Water Silk (loại giấy cuộn hình tròn, hai lớp gồm 12 cuộn đựng trong một túi nilon nhãn hiệu Water Silk) đựng trong 39 bao tải gửi đến giám định đều là hàng giả; 100 chiếc tem nhãn hiệu Water Silk đựng trong 01 túi nilon, 100kg túi màu xanh trắng nhãn hiệu Water Silk đựng trong một bao tải gửi đến giám định đều không cùng loại tem và vỏ bao bì nhãn hiệu Water Silk do Công ty giấy T cung cấp; 43kg túi màu xanh trắng nhãn hiệu Émos Classic đựng trong hai bao tải gửi đến giám định đều không cùng loại với vỏ bao bì nhãn hiệu Émos Classic do Công ty TNHHMTV VinaPaPer cung cấp.

Tại bản kết luận định giá số 61/KL-HĐ ĐG ngày 21/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G, Thành phố H kết luận: 936 túi giấy vệ sinh nhãn hiệu Water Silk hàng thật giá tại thời điểm sản xuất ngày 31/5/2017 có giá trị là 28.080.000đ; 1044 túi giấy vệ sinh nhãn hiệu Émos Classic hàng thật giá tại thời điểm sản xuất ngày 31/5/2017 có giá trị là 39.054.600đ. Tổng giá trị của hai loại giấy vệ sinh là 67.125.600đ (làm tròn)

Đối với 11.000 cuộn giấy vệ sinh nhãn hiệu Anan và 100 cuộn giấy nhẫn hiệu OSAKA Japan thu giữ của Thái Hoàng L không liên quan đến hành vi phạm tội của L nên ngày 08/6/2017 Công an huyện G đã trả lại cho bị cáo L là đúng.

Các bị cáo Thái Hoàng L và Nguyễn Quang H đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, lời khai đó phù hợp với lời khai của các nhân chứng khác trong vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Thành phố H giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của các bị cáo Thái Hoàng L và Nguyễn Quang H đã đủ yếu tố cấu thành tội sản xuất hàng giả. Các bị cáo biết rõ khi sản xuất giấy vệ sinh mang nhãn hiệu độc quyền của các Công ty đã được đăng ký bản quyền tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích muốn lợi nhuận cao, tiêu thụ dễ nên các bị cáo vẫn thực hiện, thể hiện rõ ý chí muốn đưa ra thị trường hàng giả để lừa dối người tiêu dùng.

Tại bản Cáo trạng số 127/CT/VKS-KSĐT ngày 02/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Thành phố H truy tố các bị cáo Thái Hoàng L và Nguyễn Quang H về tội "sản xuất hàng giả" theo khoản 1 Điều 156 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 156; điểm p khoản 1 và khoản 2 (đối với L và H) Điều 46; các Điều 53, Điều 60 của Bộ luật hình sự; tuyên bố các bị cáo Thái Hoàng L và Nguyễn Quang H phạm tội sản xuất hàng giả; xử phạt bị cáo Thái Hoàng L từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao các bị cáo L và H cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện G, Thành phố H giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách; ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về vật chứng của vụ án.

Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không có ý kiến tranh luận gì; những đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng không có ý kiến tranh luận gì và cũng không có đề nghị gì đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo, những người có quyền lợi liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:Ngày 31/5/2017 khi các bị cáo Thái Hoàng L và Nguyễn Quang H đang có hành vi sản xuất 936 túi giấy vệ sinh nhãn hiệu Water Slik và 1044 túi giấy vệ sinh nhãn hiệu E'mos Classic là hàng giả của các hãng, số lượng hàng giả tương đương với hành thật là 67.125.600đ. Như vậy hành vi đó của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội sản xuất hàng giả tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản1 Điều 156 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố H truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 156 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể hơn là trật tự quản lý việc sản xuất, buôn bán hàng hóa, chống hàng giả của Nhà nước ta là khách thể được luật hình sự bảo vệ, hành vi của các bị cáo là dùng các thiết bị máy móc để làm ra sản phẩm giấy vệ sinh mang nhãn hiệu hàng hóa giống hệt E'mos Classic và Water Silk đã được đăng ký bản quyền làm cho người tiêu dùng nhầm lẫn là hàng thật đã được đăng ký với cơ quan bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp của Công ty giấy T và Công ty TNHH Một thành viên V, hành vi đó gây hoang mang, ảnh hưởng đến quyền lợi của người tiêu dùng cũng như uy tín của các Công ty làm ăn chính đáng. Nên hành vi của các bị cáo cần phải được xử lý bằng một bản án hình sự của Nhà nước mới có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng cũng như trong việc đấu tranh đối với loại tội phạm này hiện nay nói chung.

[3]Xét tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo nhận thấy: Đây là một vụ án đồng phạm giản đơn, mặc dù các bị cáo có bàn bạc, nhưng đó là sự bàn bạc về cách thức sản xuất và tiêu thụ, trong vụ án này L là người đề xuất việc phạm tội, cung cấp nhà xưởng, máy móc sản xuất cũng như sau này trực tiếp đi tiêu thụ nên L giữ vai trò đầu vụ, H với vai trò là thực hành nhưng rất tích cực nên giữ vai trò thứ hai. Tuy nhiên các bị cáo đều là người có nhân thân tốt vì chưa bị kết án, cũng như chưa bị xử lý hành chính, bản thân do thiếu hiểu biết pháp luật, với mục đích muốn thu lợi cao đã không làm chủ được hành vi nên đã phạm tội, các sản phẩm của các bị cáo sản xuất ra chưa được tiêu thụ ra ngoài thị trường nên chưa ảnh hưởng đến người tiêu dùng, các bị cáo có địa chỉ cư chú rõ ràng, bản thân và gia đình luôn chấp hành các quy dịnh của Nhà nước cũng như của địa phương. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết như: Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm g,và p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

-Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải bắt các bị cáo L và H cách ly xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng có thể giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội

-Về hình phạt bổ sung: Mặc dù các bị cáo đã có hành vi sản xuất hàng giả nhưng chưa đem ra thị trường tiêu thụ thì bị phát hiện bắt giữ nên không áp dụng phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo chưa gây thiệt hại về vật chất cho hai công ty, tại phiên tòa hôm nay những người đại diện theo ủy quyền cũng không có đề nghị gì đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]Về xử lý vật chứng: - Giấy vệ sinh nhãn hiệu E'mos Classic gồm 12.528 cuộn (loại giấy cuộn có 02 lớp có lõi hình trụ tròn, gồm 12 cuộn được đựng trong bao bì có in nhãn hiệu E'mos Classic). Toàn bộ hàng hóa được đựng trong 58 bao tải (có 1044 túi).

- Giấy vệ sinh nhãn hiệu Water silk gồm 11.232 cuộn (loại giấy cuộn, 02 lớp có lõi, hình trụ tròn, gồm 12 cuộn được đựng trong bao bì có in nhãn hiệu Water silk). Toàn bộ hàng hóa được đựng trong 39 bao tải được đánh số từ 59 đến 97 và được niêm phong theo quy định (có 936 túi).

- 432 cuộn băng dính có in chữ Diana được đựng trong 03 bao tải.

- 234 cuộn băng dính màu đen có in chữ Water silk đựng trong 02 bao tải

- 240 cuộn băng dính màu đỏ có in chữ Water silk được đựng trong 2 bao tải

- 100 kg túi nilong màu xanh trắng, có in chữ Water silk đựng trong 4 bao tải

- 43 kg túi nilong màu xanh vàng trắng, có in chữ E'mos Classic đựng trong 02 bao tải.

- 100 tem phụ kích thước 08x06cm in chữ Water silk đựng trong một túi nilong.

- Lõi cuộn giấy vệ sinh: 34 chiếc màu nâu, bằng bìa catton, hình trụ tròn dài 175 cm, đường kính 04cm.

- Giấy nguyên liệu: 02 cuộn màu trắng, hình trụ tròn, dài 175cm, đường kính 98 cm, phần lõi có trục kim loại dài 280 cm màu đen.

Xét thấy những vật chứng trên là hàng giả và liên quan đến việc sản xuất hàng giải bị nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy

- 01 máy dùng để sản xuất giấy vệ sinh bằng kim loại không nhãn hiệu

- 02 máy cắt cuộn giấy chạy bằng điện không có nhãn hiệu, kích thước mỗi máy 18 x 185 x 47cm.;

- 02 máy ép nilon hàn nhiệt chạy điện nhãn hiệu Tân Thanh đã qua sử dụng kích thước 80 x 44 x 50 cm;

- 02 máy dập in ngày tháng chạy bằng điện đã qua sử dụng kích thước mỗi máy 25 x16 x25 cm

Xét thây đây là phương tiên mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội, nhưng số tài sản này thuộc quyền sở hữu chung vợ chồng của Thái Hoàng L và chị Vũ Thị H, khi các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội chị H không biết nên cần trả lại cho vợ chồng bị cáo.

[7]Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Thái Hoàng L và Nguyễn Quang H có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/Tuyên bố các bị cáo Thái Hoàng L và Nguyễn Quang H phạm tội sản xuất hàng giả (giấy vệ sinh)

2/Áp dụng: Khoản 1 Điều 156; các điểm g vàp khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 53 và Điều 60 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Thái Hoàng L 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

-Áp dụng khoản 1 Điều 156; các điểm g vàp khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 53 và Điều 60 củaBộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Thái Hoàng L và Nguyễn Quang H cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện G, Thành phố H giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

-Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

3/Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76, Điều 99, Điều 191 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

-Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Thái Hoàng L và chị Vũ Thị H gồm 01 máy dùng để sản xuất giấy vệ sinh bằng kim loại không nhãn hiệu; 02 máy cắt cuộn giấy chạy bằng điện không có nhãn hiệu, kích thước mỗi máy 18 x

185 x 47cm;02 máy ép nilon hàn nhiệt chạy điện nhãn hiệu Tân Thanh đã qua sử dụng kích thước 80 x 44 x 50 cm; 02 máy dập in ngày tháng chạy bằng điện đã qua sử dụng kích thước mỗi máy 25 x16 x25 cm.

* Tịch thu cho tiêu hủy: Giấy vệ sinh nhãn hiệu E'mos Classic gồm 12.528 cuộn (loại giấy cuộn có 02 lớp có lõi hình trụ tròn, gồm 12 cuộn được đựng trong bao bì có in nhãn hiệu E'mos Classic). Toàn bộ hàng hóa được đựng trong 58 bao tải (có 1044 túi).

- Giấy vệ sinh nhãn hiệu Water silk gồm 11.232 cuộn (loại giấy cuộn, 02 lớp có lõi, hình trụ tròn, gồm 12 cuộn được đựng trong bao bì có in nhãn hiệu Water silk). Toàn bộ hàng hóa được đựng trong 39 bao tải được đánh số từ 59 đến 97 và được niêm phong theo quy định (có 936 túi).

- 432 cuộn băng dính có in chữ Diana được đựng trong 03 bao tải.

- 234 cuộn băng dính màu đen có in chữ Water silk đựng trong 02 bao tải

- 240 cuộn băng dính màu đỏ có in chữ Water silk được đựng trong 2 bao tải

- 100 kg túi nilong màu xanh trắng, có in chữ Water silk đựng trong 4 bao tải

- 43 kg túi nilong màu xanh vàng trắng, có in chữ E'mos Classic đựng trong 02 bao tải.

- 100 tem phụ kích thước 08x06cm in chữ Water silk đựng trong một túi nilong.

- Lõi cuộn giấy vệ sinh: 34 chiếc màu nâu, bằng bìa catton, hình trụ tròn dài 175 cm, đường kính 04cm.

- Giấy nguyên liệu: 02 cuộn màu trắng, hình trụ tròn, dài 175cm, đường kính 98 cm, phần lõi có trục kim loại dài 280 cm màu đen.

(Hiện vật chứng trên đang được lưu giữ tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm theo biển bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2017)

-Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Thái Hoàng L và Nguyễn Quang H mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vắng mặt người có quyền lợi liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đối với những người có mặt, người vắng mặt có quyền kháng

cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác
-VKS nhân dân huyện G
-Công an huyện G
-Chi cục THADS huyện G
-TAND thành phố Hà Nội.
-Sở tư pháp thành phố Hà Nội.
-Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA